|  |  |
| --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  Số: 364 /TTr-CP | *Hà Nội, ngày 03 tháng 10 năm 2022* |

**TỜ TRÌNH TÓM TẮT**

**Dự án Luật Giao dịch điện tử (sửa đổi)**

Kính gửi: Quốc hội

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị quyết số 50/2022/QH15 ngày 13/06/2022 của Quốc hội về chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023, điều chỉnh chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2022, Chính phủ trình Quốc hội Dự án Luật Giao dịch điện tử (sửa đổi) như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT**

Việc xây dựng và ban hành Luật Giao dịch điện tử (sửa đổi) trong thời điểm này là rất cần thiết xuất phát từ những lý do sau đây:

*Thứ nhất,* việc sửa đổi Luật nhằm thể chế hóa quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước. Cụ thể, tại Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị, một trong những chủ trương, chính sách quan trọng để chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đó là phải: “Hoàn thiện pháp luật để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số quốc gia và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh tế mới dựa trên nền tảng công nghệ số, Internet và không gian mạng...”.

*Thứ hai,* khắc phục những vướng mắc, bất cập của Luật GDĐT năm 2005. Cụ thể:

- Việc hạn chế một số lĩnh vực áp dụng giao dịch điện tử trong Luật có thể gây cản trở ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số trong những lĩnh vực này.

- Thiếu quy định về việc chuyển đổi từ văn bản giấy sang bản điện tử và ngược lại, trong khi đây là một nhu cầu rất lớn trong xã hội cần có hành lang pháp lý cụ thể.

- Thiếu các chính sách hỗ trợ giao dịch điện tử, thúc đẩy giao dịch điện tử trong cơ quan nhà nước; thiếu quy định về việc tạo lập, thu thập, kết nối, chia sẻ dữ liệu của cơ quan nhà nước.

- Thiếu các quy định về trách nhiệm của các chủ quản nền tảng số, hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử.

- Luật GDĐT năm 2005 cũng cần phải sửa đổi để đồng bộ với các quy định về an toàn, an ninh mạng do các luật ban hành sau.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG LUẬT**

**1. Mục đích**

Tạo hành lang pháp lý hoàn thiện, đầy đủ, thuận lợi cho việc chuyển đổi các hoạt động từ môi trường thực sang môi trường số trong tất cả các ngành, lĩnh vực, nhằm chủ động, tích cực tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và công cuộc chuyển đổi số quốc gia.

Khẳng định giá trị pháp lý cho giao dịch điện tử, công nhận giao dịch điện tử có giá trị pháp lý giống như giao dịch trong môi trường thực.

Ưu tiên, khuyến khích thực hiện giao dịch điện tử bằng các chính sách giúp thực hiện giao dịch điện tử với thời gian nhanh hơn, chi phí thấp hơn, tiếp cận dễ dàng hơn, được bảo đảm an toàn, tin cậy hơn.

**2. Quan điểm**

Phù hợp với Hiến pháp và tạo sự đồng bộ trong hệ thống pháp luật phù hợp với các điều ước quốc tế, các hiệp định và cam kết quốc tế mà Việt Nam đã ký kết hoặc gia nhập.

Kế thừa các quy định hiện còn giá trị tại Luật GDĐT năm 2005. Hoàn thiện các chính sách bảo đảm các giao dịch điện tử an toàn, tin cậy, có giá trị pháp lý; thúc đẩy mạnh mẽ hơn nữa giao dịch điện tử của các cơ quan nhà nước và các tổ chức, cá nhân.

Chỉ quy định về những thành tố cơ bản có giá trị pháp lý sử dụng để thực hiện giao dịch bằng phương tiện điện tử, không quy định lại nội dung đã được pháp luật khác quy định.

Không làm thay đổi về trách nhiệm quản lý của các bộ, ngành trong các lĩnh vực. Các bộ, ngành thực hiện quản lý nhà nước về nội dung giao dịch trong các lĩnh vực trên môi trường thực ra sao thì lên môi trường số vẫn sẽ chịu trách nhiệm quản lý đúng theo lĩnh vực đó.

**III. KINH NGHIỆM QUỐC TẾ**

Qua quá trình nghiên cứu, tìm hiểu, hiện nay trên thế giới có 158 quốc gia đã có hành lang pháp lý liên quan đến giao dịch điện tử. Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tổ chức nghiên cứu nghiêm túc, kỹ lưỡng các luật và quy định quốc tế có liên quan để tham khảo trong quá trình xây dựng Luật GDĐT (sửa đổi) như: Luật mẫu về Thương mại điện tử năm 1996, Luật mẫu về Chữ ký điện tử năm 2001, Luật mẫu về Chứng thư điện tử có thể chuyển nhượng năm 2017, Luật Thị trường số và Luật Dịch vụ số năm 2022 của Châu Âu, Quy định về định danh và dịch vụ tin cậy năm 2014 của Châu Âu và nhiều luật của các quốc gia khác.

**IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG**

Cơ quan chủ trì (Bộ Thông tin và Truyền thông) đã thực hiện quy trình xây dựng Luật GDĐT sửa đổi theo đúng quy định Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Bên cạnh đó, trong quá trình xây dựng Luật, cơ quan chủ trì soạn thảo cũng phối hợp làm việc với nhiều bộ, ngành, địa phương, các tổ chức, doanh nghiệp và các chuyên gia trong nước và quốc tế để hoàn thiện dự thảo Luật.

**V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CHÍNH**

Dự thảo Luật GDĐT sửa đổi có 08 chương và 57 điều, trong đó các nội dung sửa đổi, bổ sung bám theo 09 chính sách đã được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết số 152/NQ-CP. Cụ thể:

**1. Chương I: Những quy định chung**

Nội dung sửa đổi, bổ sung chính trong Chương này tập trung vào ***Chính sách 1*** ***về mở rộng phạm vi điều chỉnh***.

*Luật GDĐT năm 2005:* Loại trừ, không áp dụng đối với việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và các bất động sản khác, văn bản về thừa kế, giấy đăng ký kết hôn, quyết định ly hôn, giấy khai sinh, giấy khai tử, hối phiếu và các giấy tờ có giá khác.

*Dự thảo Luật GDĐT (sửa đổi):* Bỏ loại trừ của Luật GDĐT năm 2005 để mở rộng phạm vi áp dụng giao dịch điện tử tới tất cả hoạt động của đời sống xã hội.

Việc mở rộng này dựa trên cơ sở hiện nay công nghệ số đã sẵn sàng, phổ biến, an toàn, tin cậy, đáp ứng được yêu cầu đặt ra và bổ sung quy định pháp lý về dịch vụ tin cậy trong Luật. Cùng với việc loại trừ, tại Điều 1 về Phạm vi áp dụng cũng bổ sung 01 khoản quy định rõ *“Luật này không quy định về nội dung của các giao dịch. Luật khác quy định giao dịch không thực hiện bằng phương tiện điện tử thì tuân thủ theo quy định của Luật đó*”. Như vậy, việc mở rộng cho phép các lĩnh vực đủ điều kiện đều có thể áp dụng giao dịch điện tử, nhưng không hàm ý bắt buộc. Các lĩnh vực chưa phù hợp áp dụng giao dịch bằng phương tiện điện tử theo quy định của luật chuyên ngành liên quan thì áp dụng theo quy định tại luật đó.

Thực tiễn Việt Nam hiện nay, một số lĩnh vực hạn chế trong Luật GDĐT 2005 đã được thực hiện giao dịch điện tử một phần[[1]](#footnote-1). Kinh nghiệm quốc tế cũng cho thấy nhiều quốc gia có cùng điều kiện tương đương Việt Nam cũng không đưa ra các lĩnh vực loại trừ trong Luật (Indonesia, Philippines), có quốc gia chỉ nêu các trường hợp loại trừ ở các văn bản dưới luật nhằm dễ dàng thay đổi khi điều kiện thực tiễn cho phép (Thái Lan), có quốc gia đã thu hẹp phạm vi các lĩnh vực loại trừ trong Luật (Singapore). Một số quốc gia phát triển cũng không có quy định loại trừ này (Hàn Quốc, Trung Quốc).

**2. Chương II: Thông điệp dữ liệu**

Nội dung sửa đổi, bổ sung chính trong Chương này tập trung vào ***Chính sách 2*** ***về*** ***giá trị pháp lý của thông điệp dữ liệu***.

*Luật GDĐT năm 2005*: Quy định nguyên tắc chung về giá trị pháp lý của thông điệp dữ liệu, không quy định về chuyển đổi từ bản giấy sang thông điệp dữ liệu và ngược lại.

*Dự thảo Luật GDĐT (sửa đổi)*: Sửa đổi, quy định chi tiết cách thức xác định giá trị pháp lý của thông điệp dữ liệu. Bổ sung quy định điều kiện đảm bảo giá trị pháp lý khi chuyển đổi từ bản giấy sang thông điệp dữ liệu và ngược lại. Bổ sung quy định về chứng thư điện tử.

Bài toán lớn nhất trong việc thúc đẩy giao dịch điện tử toàn trình chính là việc kết quả cuối cùng vẫn cấp văn bản giấy. Hiện nay, mới chỉ có quy định về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường số. Việc đưa ra khái niệm chứng thư điện tử và đảm bảo giá trị pháp lý cho hình thức này là một bước đột phá lớn để thúc đẩy các hoạt động giao dịch điện tử trong các ngành, lĩnh vực và xã hội diễn ra toàn trình, toàn bộ từ đầu đến cuối bằng phương tiện điện tử.

Năm 2017, Liên Hợp Quốc đã xây dựng và ban hành Luật mẫu mới bên cạnh Luật mẫu năm 1996[[2]](#footnote-2), trong đó bổ sung quy định về dạng điện tử của các giấy tờ có giá, giấy tờ có thể chuyển nhượng trong giao dịch điện tử. Đây là cơ sở tham chiếu để bổ sung quy định về chứng thư điện tử trong dự thảo Luật GDĐT (sửa đổi). Nhiều quốc gia sửa đổi Luật GDĐT cũng cập nhật nội dung này trong luật mới.

**3. Chương III: Dịch vụ tin cậy trong giao dịch điện tử**

Chương này tập trung vào ***Chính sách 3*** ***về giá trị pháp lý của chữ ký điện tử và Chính sách 6 về dịch vụ tin cậy trong giao dịch điện tử***.

* ***Về chữ ký điện tử***

*Dự thảo Luật GDĐT (sửa đổi):* Cơ bản không thay đổi về nguyên tắc so với Luật GDĐT năm 2005, chỉ khái quát hóa, sửa đổi, bổ sung quy định cụ thể về chữ ký điện tử và chữ ký số, đồng thời chi tiết việc sử dụng, công nhận chữ ký điện tử nước ngoài.

* ***Về dịch vụ tin cậy***

*Luật GDĐT năm 2005:* Chỉ quy định Dịch vụ chứng thực chữ ký điện tử.

*Dự thảo Luật GDĐT (sửa đổi):* Quy định về dịch vụ tin cậy, trong đó bổ sung 02 dịch vụ gồm: Dịch vụ cấp dấu thời gian và dịch vụ chứng thực thông điệp dữ liệu.

Niềm tin chính là vấn đề quan trọng nhất trong GDĐT, việc thiếu các hoạt động bảo đảm của bên thứ ba cho hoạt động giao dịch điện tử là rào cản lớn nhất cho việc chuyển đổi từ môi trường thực sang môi trường số. Năm 2014, Liên minh Châu Âu đã xây dựng và ban hành quy định liên quan đến các dịch vụ tin cậy nhằm đảm bảo độ an toàn, bảo mật cho các giao dịch điện tử[[3]](#footnote-3). Dịch vụ tin cậy là tiền đề pháp lý để đẩy mạnh hoạt động GDĐT và đảm bảo khả thi cho các lĩnh vực bị loại trừ trong Luật GDĐT 2005.

**4. Chương IV: Giao kết và thực hiện hợp đồng điện tử**

Nội dung sửa đổi, bổ sung chính trong Chương này tập trung vào ***Chính sách 5*** ***quy định về giá trị pháp lý của hợp đồng điện tử***.

*Dự thảo Luật GDĐT (sửa đổi):* Bổ sung thêm quy định về hợp đồng được ký kết thông qua hệ thống thông tin tự động. Những nội dung khác qua rà soát và quá trình xin ý kiến cho thấy không gặp vướng mắc trong thực thi Luật GDĐT năm 2005. Do đó, Bộ Thông tin và Truyền thông đề xuất không sửa đổi quy định về hợp đồng điện tử mà cơ bản giữ như Luật GDĐT năm 2005.

**5. Chương V: Giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước**

Chương này tập trung vào ***Chính sách 7 về giao dịch điện tử trong cơ quan nhà nước và Chính sách 9 phần về dữ liệu và dữ liệu số***.

*Luật GDĐT năm 2005:* Quy định về nguyên tắc tiến hành giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước. Không quy định về yêu cầu đối với hoạt động giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước và chính sách hỗ trợ giao dịch điện tử.

*Dự thảo Luật GDĐT (sửa đổi):* Bổ sung các quy định về quản lý dữ liệu, cơ sở dữ liệu, dữ liệu mở, các quy định đối với cơ quan nhà nước nhằm thúc đẩy hoạt động giao dịch điện tử, hướng đến việc chuyển toàn bộ hoạt động lên môi trường số. Đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số.

Các nội dung bổ sung trong dự thảo Luật sẽ thay thế nội dung tương ứng về dữ liệu quy định tại Luật Công nghệ thông tin.

 **6. Chương VI: Hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử**

Chương này tập trung vào ***Chính sách 4 về tài khoản giao dịch và Chính sách 9 phần quy định về hệ thống giao dịch điện tử, nền tảng số***.

*Luật GDĐT năm 2005:* Quy định về trách nhiệm của tổ chức cung cấp dịch vụ mạng, các tổ chức, cá nhân tham gia giao dịch điện tử và cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Không quy định về tài khoản giao dịch, hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử, nền tảng số.

*Dự thảo Luật GDĐT (sửa đổi):* Quy định cụ thể các loại hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử; tài khoản giao dịch điện tử; trách nhiệm của chủ quản hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử và nền tảng số; trách nhiệm giám sát tuân thủ và các biện pháp bảo vệ giao dịch điện tử.

Việc quản lý các hệ thống giao dịch điện tử, nền tảng số, nhất là với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ xuyên biên giới là vấn đề quan trọng và được nhiều quốc gia trên thế giới quan tâm. Ngày 05/7/2022, Châu Âu đã thông qua các đạo luật để thực hiện quản lý chặt với các doanh nghiệp cung cấp nền tảng số, dịch vụ số trong khu vực[[4]](#footnote-4). Đây là cơ sở để thực hiện việc giám sát, quản lý đối với các nhà cung cấp nền tảng số để bảo đảm hoạt động giao dịch điện tử diễn ra an toàn, lành mạnh và công bằng.

**7. Chương VII: An toàn thông tin và an ninh mạng trong giao dịch điện tử**

Chương này tập trung vào ***Chính sách 8 về an toàn, an ninh, bảo vệ, bảo mật trong giao dịch điện tử***. Theo đó dự thảo Luật GDĐT (sửa đổi) dẫn chiếu, yêu cầu tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng và an ninh mạng. Bổ sung quy định về an toàn thông điệp dữ liệu.

Tại thời điểm năm 2005 chưa có hành lang pháp lý về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng. Luật An toàn thông tin mạng (2015), Luật An ninh mạng (2018) đã xây dựng hành lang pháp luật về an toàn, an ninh mạng rất cụ thể. Do đó, Luật GDĐT (sửa đổi) không cần quy định chi tiết về vấn đề này.

**8. Chương VIII: Điều khoản thi hành**

Chương này gồm 03 điều quy định về sửa đổi, bổ sung phụ lục IV của Luật Đầu tư, điều khoản chuyển tiếp, hiệu lực thi hành để đảm bảo việc thực thi Luật sau khi được ban hành phù hợp với thực tế.

Trên đây là những nội dung cơ bản của Dự án Luật Giao dịch điện tử (sửa đổi). Chính phủ kính trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến.

Xin trân trọng cảm ơn./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;- Thủ tướng Chính phủ;- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;- Văn phòng Trung ương Đảng;- Ủy ban KHCN&MT của Quốc hội;- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội;- Văn phòng Quốc hội;- Văn phòng Chủ tịch nước;- Các Bộ: TT&TT, Tư pháp;- Văn phòng Chính phủ: BTCN, các PCN;- Lưu: VT, PL (03). | **TM. CHÍNH PHỦ****TUQ. THỦ TƯỚNG****BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG****(Đã ký)****Nguyễn Mạnh Hùng** |

1. Hoạt động đăng ký khai sinh, đăng ký kết hôn đã có dịch vụ công trực tuyến tại nhiều địa phương. [↑](#footnote-ref-1)
2. UNCITRAL Model Law on Electronic Transferable Records. [↑](#footnote-ref-2)
3. Quy định số 910/2014 ngày 23/7/2014 của Châu Âu về dịch vụ tin cậy. [↑](#footnote-ref-3)
4. Luật Dịch vụ số (Digital Service Act) và Luật Thị trường số (Digital Market Act). [↑](#footnote-ref-4)